

ĐẠI HỌC DUY TÂN TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN	ĐỀ THI SÁT HẠCH CHỨNG CHỈ Chuẩn Ứng dụng CNTT Nâng cao Phần thi: Thực hành Ứng dụng Thời gian làm bài: 90 Phút	ĐỀ: A
--	---	------------------------

Mã thí sinh:..... Họ và tên: Ngày sinh:.....Số máy:

(Chú ý: Học viên điền đầy đủ thông tin trên; Học viên nộp lại đề cho giám thị trước khi ra khỏi phòng thi)

ĐỀ BÀI

PHẦN 1: LƯU TRỮ BÀI THI

- Tạo 01 thư mục để lưu các File bài thi theo hướng dẫn của Giám thị
- Tạo 4 File: 2 File Word (Đặt tên theo yêu cầu đề bài), 1 File Excel, 1 File Access trong thư mục trên, các File có tên “Họ và tên_Mã SV (4 số cuối)”

PHẦN 2: MICROSOFT WORD (3.0 ĐIỂM)

Câu 1: Sử dụng Table (Border + Shading) nội dung cho file **Danhsach.docx** (0.5đ)

Sinh viên	Mã số sinh viên	Môn học	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm tổng kết
Hoàng Hiếu	111222	CS101	9	8	8.2
Minh Phương	111333	CS101	10	7	7.6
Hoàng Phương	111444	CS101	8	4	4.8
Minh Hiếu	111555	CS101	7	5	5.4

Câu 2 (1.5đ): Sử dụng Table, Bullet, Shape, TextEffect tạo file **PhieuBaoDiem.docx** theo yêu cầu:

ĐẠI HỌC DUY TÂN		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
TRƯỜNG KHMT		Độc lập – Tự do – Hạnh phúc	
PHIẾU BẢO ĐIỂM			
• Mã sinh viên	:	Minh Hiếu	
• Mã số sinh viên	:	111555	
• Môn học	:	CS101	
• Điểm quá trình	:	7	
• Điểm thi	:	5	
• Điểm tổng kết	:	5.4	
Ngày in phiếu			
Kết quả		Đạt	
Trưởng bộ môn (Ký, họ tên)		Xác nhận của giảng viên (Ký, họ tên)	

Câu 3(1.0đ): Sử dụng trộn thư đưa thông tin từ file **Danhsach.docx** vào file **PhieuBaoDiem .docx**. Sử dụng Formula điền kết quả Đạt nếu tổng điểm từ 5 trở lên, còn lại không đạt. Chèn Header: ứng dụng CNTT Nâng cao, Footer: đánh số trang, họ tên học viên.

PHẦN 3: MICROSOFT EXCEL (4 ĐIỂM)

Câu 1 (0,5đ): Loại thuốc: Dựa vào ký tự đầu và bảng đơn giá, ký tự cuối và bảng nguồn hàng. VD: T-3-A loại thuốc sẽ là Thuốc tây - Ngoại

Câu 2 (0,5đ): Ngày nhập: Ký tự số giữa dấu "-" là ngày, hoàn thiện Ngày nhập trong tháng 8/2025

Câu 3 (0,5đ): Đơn giá: Dựa vào bảng đơn giá, nếu số lượng từ 20 trở lên tính giá sỉ, ngược lại tính giá lẻ

Câu 4 (0,5đ): Thành tiền: Số lượng*Đơn giá*Tỷ lệ, biết rằng đơn hàng vào thứ 7 và chủ nhật hoặc số lượng từ 20 trở lên được giảm 5% ngược lại không giảm

Câu 5 (0,5đ): Sử dụng hàm Database: Thống kê tổng thành tiền hàng ngoại có số lượng từ 20 trở lên

Câu 6 (0,5đ): Sử dụng hàm Database: Thống kê tổng các đơn hàng nội địa

Câu 7 (0,5đ): Trích lọc: đơn hàng thứ 7 và chủ nhật hoặc số lượng từ 20 trở lên

Câu 8 (0,5đ): Sử dụng PivotTable: Thống kê số lượng và thành tiền theo Loại thuốc

MÃ	Loại thuốc	Ngày nhập	Đơn vị tính	Số lượng	Tên khách/nhà cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
T-3-A			hộp	5	Nguyễn Văn An		
D-7-B			hộp	12	Phòng khám Hòa Bình		
T-14-A			vi	20	Công ty Dược Minh Tâm		
V-9-B			gói	8	Trần Thị Hoa		
D-27-B			gói	15	Nhà thuốc Phúc An		
V-18-A			lọ	10	Lê Hoàng Minh		
D-24-A			túi	30	Hoàng Gia Pharma		

BẢNG ĐƠN GIÁ

Mã thuốc	Loại thuốc	Đơn giá	
		Lẻ	Sỉ
T	Thuốc tây	120,000 VND	115,000 VND
D	Dược liệu	80,000 VND	78,000 VND
V	Vitamin	95,000 VND	92,000 VND

BẢNG NGUỒN HÀNG

Mã loại	A	B
Nguồn hàng	Ngoại	Nội địa

PHẦN 4: MICROSOFT ACCESS (3 ĐIỂM)

Câu 1 (1,5đ): Tạo Table, thuộc tính Lookup Wizard, Relationship, nhập dữ liệu cho các bảng như sau:

Câu 2.1(0,5đ): Tạo Query Select hiển thị các thông tin: Trạng thái: nếu MuiSo ≥ 2 hiển thị “Đủ liều”, ngược lại “Chưa đủ liều”.

MaPT	MaBN	TenVX	LieuChuan	Trạng Thái	NgayTiem
PT001	BN001	MMR	0.5 ml	Chưa đủ liều	01/09/2025
PT001	BN001	HepB	1.0 ml	Chưa đủ liều	01/09/2025
PT002	BN002	MMR	0.5 ml	Đủ liều	01/09/2025

Câu 2.2(0,5đ): Tạo Query CrossTab thống kê số mũi tiêm theo mẫu sau:

TenVX	LieuChuan	Tổng số mũi	BN001	BN002	BN003	BN004
HepB	1.0 ml	2	1			1
MMR	0.5 ml	3	1	1	1	
Tetanus	0.5 ml	1			1	

Câu 3(0,5đ): Tạo Form theo mẫu sau:

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Thí sinh nộp lại đề cho giám thị. Giám thị không giải thích đề)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC DUY TÂN	ĐỀ THI SÁT HẠCH CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO Thời gian làm bài: 90 phút	ĐỀ 2
---	---	----------------

Họ tên:..... MSSV:..... Ngày sinh:.....Số máy:.....
(Chú ý: HV điền đầy đủ thông tin trên; HV nộp lại đề thi cho giám thị trước khi ra khỏi phòng thi)

ĐỀ BÀI

PHẦN 1: LƯU TRỮ BÀI THI (Chú ý: HV lưu sai quy định bị không điểm toàn bộ bài thi.)

- Học viên tạo thư mục lưu bài thi theo hướng dẫn của giám thị.
- Tạo 4 File
 - * 1 file Excel, 1 file Access trong thư mục trên có tên "Họ và tên_Mã SV".
 - * 2 file Word trong đó: 1 file DanhSach.docx ; 1 file DangKy.docx.

PHẦN 2: (3.0 điểm): MS WINWORD - Soạn thảo 02 văn bản và sử dụng kỹ thuật Trộn thư?

Câu 1: (1.0đ) Dùng kỹ thuật định dạng: Table, Border, Sharding, Alignment soạn thảo **DanhSach.docx**:

Số HĐ	Họ tên nhân sự	Bộ phận	Địa chỉ	CMND/ CCCD	SĐT	Ngày sinh
HD01	Trần Dương	Kinh doanh	34 Lê Văn Hiến – ĐN	12345678901	0905050505	06/05/2005
HD02	Phạm Đạt	Kế toán	14 Lê Lợi – ĐN	12345678902	0905060606	08/06/2001
HD04	Nguyễn Du	Kỹ thuật	20 Trần Phú –ĐN	12345678903	0905070707	06/04/2002
HD05	Nguyễn Tứ	Chuyên viên	12 Hoàng Diệu –ĐN	12345678904	0905080808	06/09/2000

Câu 2: (1.5đ) Sử dụng các kỹ thuật định dạng: Table, Border, Tab, Underline, Bullet, Shapes để thực hiện tạo mẫu "HopDongLaoDong" như sau:

CÔNG TY XYZ PHÒNG NHÂN SỰ		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc	
Số hợp đồng: <u>HD01</u>		Đà Nẵng, ngày tháng năm	
HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG (Ban hành theo Bộ luật lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019)			
Hôm nay, lúc giờ phút, ngày tháng năm, tại Công ty XYZ chúng tôi cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động như sau:			
❖ Bên A: Người sử dụng lao động			
Đại diện công ty	: Ông Phạm Hùng	Chức vụ	: Phó Giám đốc
Địa chỉ	: 111 – Lê Độ - Đà Nẵng	Quốc tịch	: Việt Nam
CMND/CCCD	: 2020202020	SĐT	: 0903030303
❖ Bên B: Người lao động			
Ông/Bà	: Trần Dương	Bộ phận	: Kinh doanh
Địa chỉ	: 34 Lê Văn Hiến – ĐN	Ngày sinh	: 06/05/2005
CMND/CCCD	: 12345678901	SĐT	: 0905050505
Chúng tôi cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết đúng những điều khoản kèm theo.			
Nơi nhận: - P. Nhân sự - P. Giám đốc	XÁC NHẬN CỦA BÊN A (Ký và ghi rõ họ tên)	XÁC NHẬN CỦA BÊN B (Ký và ghi rõ họ tên)	
	_____	_____	

Câu 3. (0.5đ) - Sử dụng MailMerge trộn thông tin bảng trên vào mẫu ở câu 2.

- Tạo header: "**Họ và tên SV_MSSV**"; Footer: "**Trung Tâm TH Duy Tân**" - Số Trang.

PHẦN 3 (4.0 điểm): MS EXCEL (Chú ý: SV làm bài trong file *.xlsx đã tạo tại phần 1)

Câu 1 (0.5đ): Điền Số lít dựa vào các ký tự giữa của Mã hàng và Bảng tra tên hàng - đơn giá. (dạng số)

Câu 2 (0.5đ): Điền Tên hàng dựa vào 3 kí tự cuối Mã hàng và Bảng tra tên hàng - đơn giá.

Câu 3 (0.5đ): Điền Đơn giá dựa vào 2 ký tự đầu của Mã xe và Tên hàng tra Bảng tra tên hàng - đơn giá.

Câu 4 (0.5đ): Tính Thành tiền = Số lít * Đơn giá * Tỷ giá. Với tỷ giá tra trong "Bảng tỷ giá".

Câu 5 (0.5đ): Dùng hàm thống kê tính tổng Số lít mặt hàng "Dầu Diesel".

Câu 6 (0.5đ): Dùng hàm thống kê tính tổng số Thành tiền cho mặt hàng "Xăng" có Số lít trên 100(lít).

Câu 7 (0.5đ): Trích lọc sang sheet 2 những hóa đơn nhập khẩu có Số lít từ 100 đến 1000.

Câu 8 (0.5đ): Dùng PivotTable tổng hợp "Số lít" theo Tên hàng.

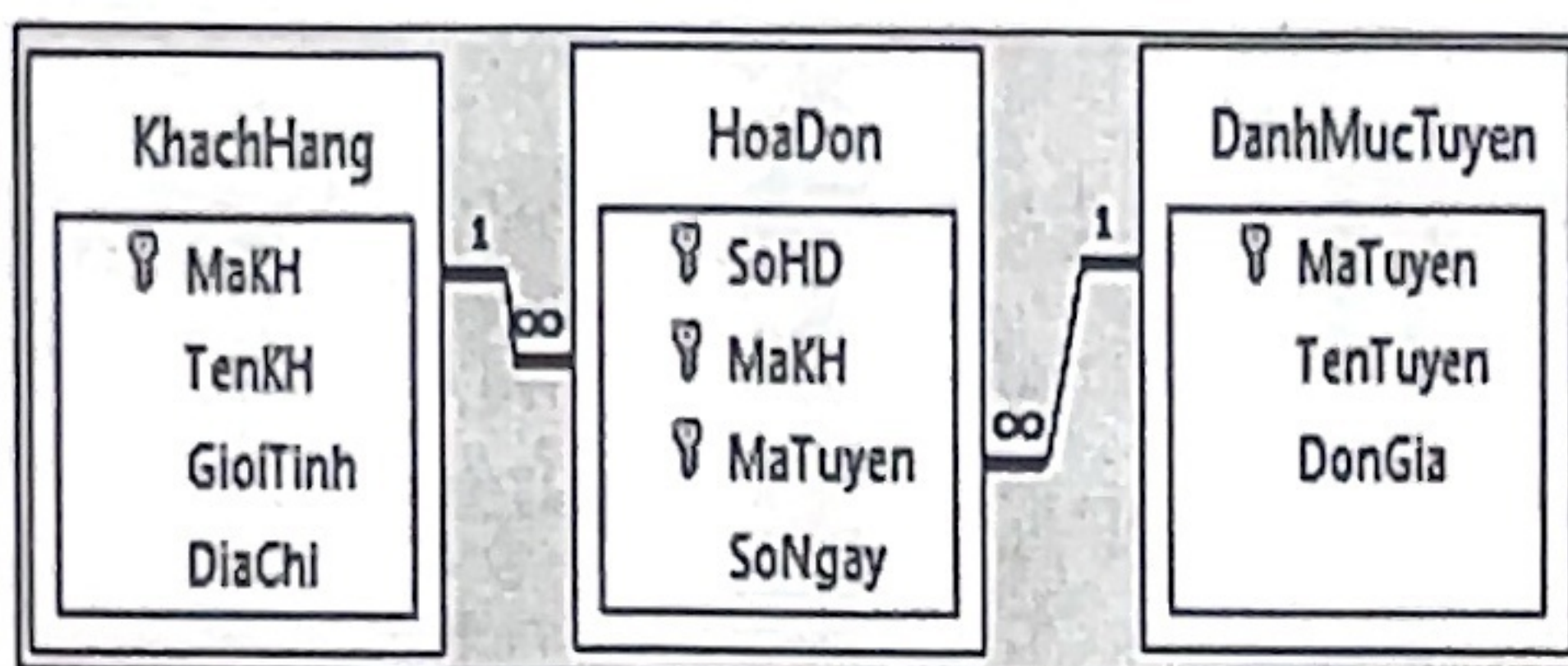
BẢNG TỔNG HỢP NHẬP KHẨU XĂNG DẦU

STT	Mã hàng	Ngày nhập	Số Lit	Tên hàng	Đơn giá (USD)	Thành Tiền
1	PL-120-X95	01/02/2025				
2	PT-1220-X92	17/03/2025				
3	SP-172-DIL	25/02/2025				
4	PL-96-X95	19/01/2025				
5	PT-572-DIL	27/04/2025				

BẢNG TRA TÊN HÀNG VÀ ĐƠN GIÁ (USD)					BẢNG TỶ GIÁ	
Mã xe	Đại lý	X95	X92	DIL	Ngày	Tỷ giá (VNĐ)
		Xăng 95	Xăng 92	Diesel		
PL	Petrolimex	1.3	1.2	1	01/01/2025	26000
PT	Petimex	1.2	1.1	0.8	01/02/2025	26500
SP	Saigon Petro	1.5	1.4	1.1	01/03/2025	27500

PHẦN 4 (3.0 điểm): MS ACCESS (Chú ý: SV làm bài trong file *.accdb đã tạo tại phần 1)

Câu 1 (1.5 đ): Phần Table & RelationShip: Tạo CSDL (Quản lý Tuyển DL) “QLTuyenDL.accdb” gồm các bảng dữ liệu có quan hệ như sau:



SoHD	MaKH	MaTuyen	SoNgay
HD01	KH01	T1	8
HD02	KH02	T1	6
HD03	KH03	T2	4
HD04	KH04	T3	5
HD05	KH01	T3	7
HD06	KH03	T2	5

MaKH	TenKH	GioiTinh	DiaChi
KH01	Trần Hiệu	☒	01 Phan Chu Trinh
KH02	Trần Trang	☐	02 Điện Biên Phủ
KH03	Nguyễn Tuấn	☒	03 Ngô Quyền
KH04	Trương Hạnh	☐	04 Phan Đình Phùng

MaTuyen	TenTuyen	DonGia
T1	Bà Nà Hills	1050000
T2	Thánh Địa Mỹ Sơn	800000
T3	Khoáng nóng Núi Thần Tài	720000

Câu 2 (1.0 đ): Phần Query:

2.1. Sử dụng **Select Query** thiết kế query **Q_ThanhTien** hiển thị các thông tin sau: (0.5đ)

MaKH	TenKH	MaTuyen	TenTuyen	SoNgay	DonGia	ThanhTien
------	-------	---------	----------	--------	--------	-----------

- Trong đó: **THANHTIEN=[SOLUONG]*[DONGIA]**

2.2. Dùng **Query CrossTab** thiết kế query **Q_TongHop** dùng nguồn **Q_ThanhTien** như hình. (0.5đ)

TenKH	TongNgay	Bà Nà Hills	Khoáng nóng Núi Thần Tài	Thánh Địa Mỹ Sơn
Trần Hiệu	15	8	7	
Trần Trang	6	6		
Nguyễn Tuấn	9			9
Trương Hạnh	5		5	

Câu 3 (0.5 điểm): Từ Query 2.1. hãy tạo Report theo mẫu sau:

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG THEO MÃ TUYẾN						
MATUYEN	TENTUYEN	MAKH	TENKH	SONGAY	DONGIA	THANHTIEN
T1						
1	Bà Na Hills	KH02	Trần Trang	6	1050000	6300000
2	Bà Na Hills	KH01	Trần Hiệu	8	1050000	8400000
				TỔNG:		14700000
T2						
1	Thánh Địa Mỹ Sơn	KH03	Nguyễn Tu	5	800000	4000000
2	Thánh Địa Mỹ Sơn	KH03	Nguyễn Tu	4	800000	3200000
				TỔNG:		7200000
T3						
1	Khoáng nóng Núi Thần T.	KH01	Trần Hiệu	7	720000	5040000
2	Khoáng nóng Núi Thần T.	KH04	Trương Hạ	5	720000	3600000
				TỔNG:		8640000
				TỔNG CỘNG:		30540000

(Sinh viên không dùng tài liệu. Sinh viên nộp lại đề thi cho giám thị. Giám thị không giải thích đề.)